

Số: 39 /TL-BTC

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2021

THẺ LỆ
Cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Cư trú”

Thực hiện Kế hoạch số 4596/KH-UBND ngày 07/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc tổ chức Cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Cư trú” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức và Tổ thư ký Cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Cư trú” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (gọi tắt là Ban Tổ chức Cuộc thi), Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ Cuộc thi “Tìm hiểu Luật Cư trú” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (gọi tắt là Cuộc thi) như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Tất cả cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên (các trường Trung học phổ thông, Cao đẳng, Đại học, Trung học chuyên nghiệp) và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

(Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký Cuộc thi; Công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở Tư pháp; Cán bộ, chiến sĩ Đội 1, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh không được tham gia dự thi).

II. NỘI DUNG, ĐIỂM THI VÀ HÌNH THỨC THI

1. Nội dung thi

Trả lời 10 câu hỏi về một số nội dung của Luật Cư trú và các văn bản có liên quan (Ban hành kèm theo Thẻ lệ này 10 câu hỏi Cuộc thi “Tìm hiểu Luật Cư trú” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, mỗi câu 10 điểm, tổng số điểm của bài dự thi là 100 điểm).

2. Hình thức thi

Thi viết (viết tay hoặc đánh máy) bằng Tiếng Việt.

III. QUY ĐỊNH VỀ BÀI DỰ THI

1. Yêu cầu về nội dung

- Đúng chủ đề, nội dung quy định; nội dung bài dự thi không được sao chép lại của người khác dưới mọi hình thức; nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng.

- Nghiêm cấm các trường hợp lợi dụng bài dự thi để vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam; vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác.

- Bài dự thi phải trả lời đầy đủ 10 câu hỏi theo thứ tự.

Trường hợp vi phạm các quy định trên sẽ bị hủy bài dự thi hoặc hủy giải thưởng.

2. Yêu cầu về hình thức

- Bài dự thi được thực hiện bằng tiếng Việt, viết tay hoặc đánh máy trên giấy A4, cỡ chữ 14 Times New Roman và được đánh số trang theo thứ tự.

- Bài dự thi phải đóng lại thành quyển. Trang bìa bài dự thi ghi rõ các nội dung sau:

+ Họ và tên;

+ Ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc;

+ Địa chỉ (nơi ở, nơi học tập hoặc nơi công tác) của người dự thi.

Ngoài bìa của bài dự thi ghi rõ: “Bài dự thi tìm hiểu Luật Cư trú”.

- Khuyến khích các bài dự thi thực hiện công phu, hình thức đẹp, có hình ảnh, tư liệu phong phú.

3. Số lượng bài dự thi

Mỗi cá nhân chỉ được tham gia 01 bài dự thi.

4. Bài dự thi không hợp lệ

- Bài dự thi không đảm bảo yêu cầu quy định về nội dung và hình thức;

- Bài dự thi gửi chậm so với thời gian quy định;

- Bài dự thi sao chép có nội dung hoàn toàn giống nhau;

- Bài dự thi không thuộc đối tượng dự thi.

5. Lưu giữ bài dự thi

Sở Tư pháp - Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ lưu giữ các bài dự thi. Bài dự thi đạt giải cao sẽ được đăng tải, giới thiệu trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng và được sử dụng làm tư liệu để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC, NHẬN BÀI DỰ THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI, TỔNG KẾT

1. Thời gian nhận bài, tổng kết trao thưởng

- Thời gian nhận bài dự thi: Từ ngày 01/8/2021 đến trước 17 giờ 30 phút ngày 30/9/2021.

- Tổ chức chấm thi: Kết thúc trước ngày 20/10/2021.
- Tổng kết, trao thưởng: Dự kiến ngày 09/11/2021.

2. Nơi nhận bài dự thi

Bài dự thi có thể gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (*bài dự thi gửi qua đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện*) tại các địa chỉ sau:

- Bài dự thi của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang thuộc các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (*các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp bài dự thi của cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị mình*) gửi trực tiếp về Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (Số 36 Trần Phú - Phường 4 - thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng).

- Bài dự thi của cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên (*các trường Trung học phổ thông, Cao đẳng, Đại học, Trung học chuyên nghiệp*) và nhân dân trên địa bàn các huyện, thành phố thuộc tỉnh, gửi trực tiếp về Ủy ban nhân dân cấp huyện cùng cấp (*qua Phòng Tư pháp cấp huyện*). Phòng Tư pháp các huyện, thành phố có trách nhiệm tổng hợp số lượng bài dự thi, đóng dấu giáp lai vào tất cả các bài dự thi của địa phương mình, gửi về Sở Tư pháp theo địa chỉ trên (*trong đó nêu tổng số người dự thi/tổng số cán bộ, công chức, viên chức hoặc nhân dân của cơ quan, đơn vị*).

V. GIẢI THƯỞNG

1. Cơ cấu giải thưởng

- Giải nhất: 01 giải trị giá 6.000.000đ.
- Giải nhì: 05 giải, mỗi giải trị giá 3.000.000đ.
- Giải ba: 10 giải, mỗi giải trị giá 2.000.000đ.
- Giải khuyến khích: 20 giải, mỗi giải trị giá 1.000.000đ.
- Giải phong trào: 05 giải, mỗi giải trị giá 2.000.000đ. (Giải phong trào được trao cho các tập thể có số lượng bài dự thi đông và đạt giải tại Cuộc thi).

2. Hình thức giải thưởng

Ban Tổ chức Cuộc thi tặng Giấy chứng nhận và giải thưởng Cuộc thi cho các cá nhân và tập thể đạt giải.

VI. CHẤM THI VÀ XẾP GIẢI CUỘC THI

1. Chấm thi

- Ban Giám khảo Cuộc thi tổ chức chấm bài thi theo thang điểm quy định của Ban Tổ chức Cuộc thi.

- Các thành viên Ban Giám khảo có nhiệm vụ chấm thi trung thực, chính xác, công bằng và khách quan; báo cáo kết quả Cuộc thi cho Ban Tổ chức Cuộc thi.

2. Xếp giải Cuộc thi

- Ban Tổ chức căn cứ vào kết quả chấm thi của Ban Giám khảo để xếp giải theo thứ tự từ cao xuống thấp.

- Trường hợp các bài dự thi có điểm thi bằng nhau thì Trưởng Ban Giám khảo xem xét (*Ưu tiên bài dự thi viết tay; bài dự thi thực hiện công phu, hình thức đẹp, có hình ảnh, tư liệu phong phú*) và báo cáo Trưởng Ban Tổ chức quyết định.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Ban Tổ chức công bố kết quả Cuộc thi, cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại về kết quả Cuộc thi. Sau thời hạn trên, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ không xem xét giải quyết.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi viết “Tìm hiểu Luật Cư trú” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Ban Tổ chức Cuộc thi đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên đoàn lao động tỉnh; các doanh nghiệp; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn chỉ đạo, phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia để Cuộc thi đạt kết quả cao./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Lâm Đồng;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Ban Tổ chức, Tổ Thư ký Cuộc thi;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Nguyễn Quang Tuyền**

CÂU HỎI

CUỘC THI VIẾT “TÌM HIỂU LUẬT CƯ TRÚ”

CÂU 1:

Luật Cư trú năm 2020 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày, tháng, năm nào? Luật có hiệu lực pháp luật từ ngày, tháng, năm nào? Luật gồm có bao nhiêu chương, bao nhiêu điều và quy định những nội dung cơ bản nào? (10đ).

CÂU 2:

Hiến pháp năm 2013 quy định như thế nào về quyền tự do cư trú của công dân và được cụ thể hóa như thế nào trong Luật Cư trú năm 2020? Nhà nước bảo đảm thực hiện quyền tự do cư trú của công dân như thế nào? (10đ).

CÂU 3:

Luật Cư trú năm 2020 quy định công dân có nghĩa vụ như thế nào về cư trú? Quyền, nghĩa vụ của chủ hộ và thành viên hộ gia đình về cư trú? (10đ).

CÂU 4:

Luật Cư trú năm 2020 quy định quy định như thế nào về nơi cư trú của công dân? Nơi cư trú của người không có nơi thường trú, nơi tạm trú được pháp luật quy định như thế nào? (10đ).

CÂU 5:

Luật Cư trú năm 2020 quy định như thế nào là nơi thường trú? Điều kiện đăng ký thường trú? (10đ).

CÂU 6:

Để tăng Cường công tác quản lý cư trú chặt chẽ hơn, tránh tình trạng cư trú “ảo” (Công dân đăng ký thường trú nhưng thực tế không sinh sống, không thông báo cho cơ quan chức năng có thẩm quyền), đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, Luật Cư trú năm 2020 đã quy định như thế nào liên quan đến việc xóa đăng ký thường trú của công dân? (10đ).

CÂU 7:

Để bảo đảm phù hợp với quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về quản lý cư trú trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ thông tin hiện nay, Luật Cư trú năm 2020 quy định trong trường hợp nào thì công dân được thực hiện việc điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú? Pháp luật quy định như thế nào trong trường hợp thông tin trong sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khác với thông tin trong Cơ sở dữ liệu về cư trú? (10đ).

CÂU 8:

Luật Cư trú năm 2020 quy định như thế nào là nơi tạm trú? Điều kiện đăng ký tạm trú? Xóa đăng ký tạm trú? (10đ).

CÂU 9:

Luật Cư trú năm 2020 có những điểm mới nào so với Luật Cư trú năm 2006, được sửa đổi, bổ sung năm 2013? Điểm mới nào anh (chị) tâm đắc nhất? Vì sao? (10đ).

CÂU 10:

Vai trò, trách nhiệm của cá nhân trong việc thực hiện Luật Cư trú năm 2020? Anh (chị) có ý tưởng, sáng kiến gì để triển khai Luật Cư trú năm 2020 có hiệu quả trên địa bàn tỉnh? (10đ).

(Riêng Câu 10, Thí sinh viết không quá 1.000 từ tương đương 3 trang A4 viết tay hoặc đánh máy tính cỡ chữ 14 Times New Roman).